

	dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi		Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	vụ bưu chính công ích		- Nghị định số 15/2018/ND-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm; - Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 16/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định phân công, phân cấp và phối hợp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Sơn La; - Công văn số 4946/BTC-CST ngày 02/5/2018 của Bộ Tài chính về việc thu phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm. - Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm.
3	Đăng ký bản công bố sản phẩm nhập khẩu đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi	06 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	1.500.000 đồng/lần/ sản phẩm	- Luật An toàn thực phẩm năm 2010; - Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 về nhãn hàng hóa; - Nghị định số 15/2018/ND-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm; - Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 16/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định phân công, phân cấp và phối hợp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Sơn La; - Công văn số 4946/BTC-CST ngày 02/5/2018 của Bộ Tài chính về việc thu phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm. - Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm.

4	Đăng ký nội dung quảng cáo đối với sản phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi.	09 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	1.200.000 đồng /lần/sản phẩm	- Luật An toàn thực phẩm năm 2010; - Luật Quảng cáo số 16/2012/QH13; - Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo. - Nghị định số 100/2014/NĐ-CP ngày 06/11/2014 của Chính phủ quy định về kinh doanh và sử dụng sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ nhỏ, bình bú và vú ngậm nhân tạo; - Nghị định số 15/2018/ND-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm; - Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm.
---	--	------------------	---	---	------------------------------	--

IV. LĨNH VỰC ĐÀO TẠO: 01 thủ tục hành chính

1	Công bố đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe đối với các cơ sở khám, chữa bệnh thuộc Sở Y tế và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn tỉnh, thành phố	Trong thời hạn 12 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Chưa có quy định	Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05/10/2017 của Chính phủ quy định về tổ chức đào tạo thực hành trong các đào tạo khối ngành sức khỏe.
---	---	---------------------------------	---	---	------------------	--

V. LĨNH VỰC BỒ NHIỆM GIÁM ĐỊNH VIÊN PHÁP Y VÀ GIÁM ĐỊNH VIÊN PHÁP Y TÂM THẦN: 02 thủ tục hành chính

1	Bồ nhiệm giám định viên pháp y và giám định viên	15 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả	Trực tiếp hoặc qua	Không	- Luật Giám định tư pháp số 13/2012/QH13 ngày 20/6/2012 của Quốc hội khóa 13;
---	--	---------	--------------------------	--------------------	-------	---

	pháp y tâm thần		kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	dịch vụ bưu chính công ích		- Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật giám định tư pháp; - Thông tư số 02/2014/TT-BYT ngày 15/01/2014 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần.
2	Miễn nhiệm giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần	8 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Luật Giám định tư pháp số 13/2012/QH13 ngày 20/6/2012 của Quốc hội khóa 13; - Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật giám định tư pháp; - Thông tư số 02/2014/TT-BYT ngày 15/01/2014 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần.

VI. LĨNH VỰC TRANG THIẾT BỊ Y TẾ: 04 thủ tục hành chính TTHC

1	Công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế thuộc loại B, C, D	Sau 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Chưa có quy định	- Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014; - Nghị định số 36/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính Phủ về quản lý trang thiết bị y tế; - Nghị định số 169/2018/NĐ-CP ngày 31/12/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 36/2016/NĐ-CP.
2	Công bố đủ điều kiện sản	Sau 03 ngày làm	Bộ phận tiếp nhận và	Trực tiếp hoặc qua	Chưa có quy định	- Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014; - Nghị định số 36/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm

	xuất trang thiết bị y tế	việc kê từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	dịch vụ bưu chính công ích		2016 của Chính Phủ về quản lý trang thiết bị y tế; - Nghị định số 169/2018/NĐ-CP ngày 31/12/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 36/2016/NĐ-CP
3	Điều chỉnh thông tin trong hồ sơ công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế loại B,C,D	Sau 03 ngày làm việc kê từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Chưa có quy định	- Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014 - Nghị định số 36/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính Phủ về quản lý trang thiết bị y tế; - Nghị định số 169/2018/NĐ-CP ngày 31/12/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 36/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính Phủ về quản lý trang thiết bị y tế.
4	Điều chỉnh thông tin trong hồ sơ công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế	Sau 03 ngày làm việc kê từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Chưa có quy định	- Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014 - Nghị định số 36/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính Phủ về quản lý trang thiết bị y tế; - Nghị định số 169/2018/NĐ-CP ngày 31/12/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 36/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính Phủ về quản lý trang thiết bị y tế.

VII. LĨNH VỰC GIÁM ĐỊNH Y KHOA: 19 thủ tục hành chính

1	Khám giám định thương tật lần đầu do tai nạn lao động	20 ngày làm việc sau khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Giám định y khoa tỉnh Sơn La	Trực tiếp	- Đối với khám giám định thông thường là 1.150.000 đ/người/hồ sơ - Đối với khám giám định phức	- Luật bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH 13 ngày 20 tháng 11 năm 2014; - Luật an toàn vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015; - Thông tư 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo hiểm xã
---	---	--	--	-----------	---	--

					quyết là 1.368.000 đ/người/hồ sơ - Đối với khám giám định đặc biệt là 1.513.000 đ/người/hồ sơ - Khám cận lâm sàng phục vụ giám định y khoa tùy theo từng trường hợp khám giám định	hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa.
2	Khám giám định lần đầu do bệnh nghề nghiệp	20 ngày làm việc sau khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Giám định y khoa tỉnh Sơn La	Trực tiếp	- Đối với khám giám định thông thường là 1.150.000 đ/người/hồ sơ - Đối với khám giám định phúc quyết là 1.368.000 đ/người/hồ sơ - Đối với khám giám định đặc biệt là 1.513.000 đ/người/hồ sơ - Khám cận lâm sàng phục vụ giám định y khoa tùy theo	- Luật bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH 13 ngày 20 tháng 11 năm 2014; - Luật an toàn vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015; - Thông tư 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa.

					từng trường hợp khám giám định	
3	Khám giám định để thực hiện chế độ hưu trí đối với người lao động	20 ngày làm việc sau khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Giám định y khoa tỉnh Sơn La	Trực tiếp	- Đối với khám giám định thông thường là 1.150.000 đ/người/hồ sơ - Đối với khám giám định phúc quyết là 1.368.000 đ/người/hồ sơ - Đối với khám giám định đặc biệt là 1.513.000 đ/người/hồ sơ - Khám cận lâm sàng phục vụ giám định y khoa tùy theo từng trường hợp khám giám định	- Luật bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH 13 ngày 20 tháng 11 năm 2014; - Luật an toàn vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015; - Thông tư 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa.
4	Khám giám định thực hiện chế độ tử tuất	20 ngày làm việc sau khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Giám định y khoa tỉnh Sơn La	Trực tiếp	- Đối với khám giám định thông thường là 1.150.000 đ/người/hồ sơ - Đối với khám giám định phúc quyết là 1.368.000 đ/người/hồ sơ - Đối với khám giám định đặc biệt là 1.513.000 đ/người/hồ sơ	- Luật bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH 13 ngày 20 tháng 11 năm 2014; - Luật an toàn vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015; - Thông tư 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa.

					đ/người/hồ sơ - Khám cận lâm sàng phục vụ giám định y khoa tùy theo từng trường hợp khám giám định	
5	Khám giám định để xác định lao động nữ không đủ sức khỏe để chăm sóc con sau khi sinh hoặc sau khi nhận con do nhờ người mang thai hộ hoặc phải nghỉ dưỡng thai	20 ngày làm việc sau khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Giám định y khoa tỉnh Sơn La	Trực tiếp	- Đối với khám giám định thông thường là 1.150.000 đ/người/hồ sơ - Đối với khám giám định phúc quyết là 1.368.000 đ/người/hồ sơ - Đối với khám giám định đặc biệt là 1.513.000 đ/người/hồ sơ - Khám cận lâm sàng phục vụ giám định y khoa tùy theo từng trường hợp khám giám định	- Luật bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH 13 ngày 20 tháng 11 năm 2014; - Luật an toàn vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015; - Thông tư 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa.

6	Khám giám định để hưởng bảo hiểm xã hội một lần	20 ngày làm việc sau khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Giám định y khoa tỉnh Sơn La	Trực tiếp	- Đối với khám giám định thông thường là 1.150.000 đ/người/hồ sơ - Đối với khám giám định phúc quyết là 1.368.000 đ/người/hồ sơ - Đối với khám giám định đặc biệt là 1.513.000 đ/người/hồ sơ - Khám cận lâm sàng phục vụ giám định y khoa tùy theo từng trường hợp khám giám định	- Luật bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH 13 ngày 20 tháng 11 năm 2014; - Luật an toàn vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015; - Thông tư 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa.
7	Khám giám định lại đối với trường hợp tái phát tổn thương do tai nạn lao động	20 ngày làm việc sau khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Giám định y khoa tỉnh Sơn La	Trực tiếp	- Đối với khám giám định thông thường là 1.150.000 đ/người/hồ sơ - Đối với khám giám định phúc quyết là 1.368.000 đ/người/hồ sơ - Đối với khám giám định đặc biệt là 1.513.000	- Luật bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH 13 ngày 20 tháng 11 năm 2014; - Luật an toàn vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015; - Thông tư 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa.

					đ/người/hồ sơ - Khám cận lâm sàng phục vụ giám định y khoa tùy theo từng trường hợp khám giám định	
8	Khám giám định lại bệnh nghề nghiệp tái phát	20 ngày làm việc sau khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Giám định y khoa tỉnh Sơn La	Trực tiếp	- Đối với khám giám định thông thường là 1.150.000 đ/người/hồ sơ - Đối với khám giám định phúc quyết là 1.368.000 đ/người/hồ sơ - Đối với khám giám định đặc biệt là 1.513.000 đ/người/hồ sơ - Khám cận lâm sàng phục vụ giám định y khoa tùy theo từng trường hợp khám giám định	- Luật bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH 13 ngày 20 tháng 11 năm 2014; - Luật an toàn vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015; - Thông tư 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa.
9	Khám giám định tổng hợp	20 ngày làm việc sau khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Giám định y khoa tỉnh Sơn La	Trực tiếp	- Đối với khám giám định thông thường là 1.150.000 đ/người/hồ sơ - Đối với khám giám định phúc	- Luật bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH 13 ngày 20 tháng 11 năm 2014; - Luật an toàn vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015; - Thông tư 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo hiểm xã

					quyết là 1.368.000 đ/người/hồ sơ - Đối với khám giám định đặc biệt là 1.513.000 đ/người/hồ sơ - Khám cận lâm sàng phục vụ giám định y khoa tùy theo từng trường hợp khám giám định	hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa.
10	Khám giám định thương tật lần đầu cho người có công	30 ngày làm việc sau khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Giám định y khoa tỉnh Sơn La	Trực tiếp	- Đối với khám giám định thông thường là 1.150.000đ/người/hồ sơ - Đối với khám giám định phúc quyết là 1.368.000đ/người/hồ sơ - Đối với khám giám định đặc biệt là 1.513.000đ/người/hồ sơ - Khám cận lâm sàng phục vụ giám định y khoa tùy theo từng trường hợp khám giám định	- Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 sửa đổi bổ sung một số điều của pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP Quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; - Thông tư 45/2014/TTLT-BYT-BLĐTBXH Hướng dẫn khám giám định thương tật đối với thương binh và người hưởng chính sách như thương binh; - Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa.

11	Khám giám định đối với trường hợp đã được xác định tỷ lệ tạm thời	30 ngày làm việc sau khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Giám định y khoa tỉnh Sơn La	Trực tiếp	- Đối với khám giám định thông thường là 1.150.000đ/người/hồ sơ - Đối với khám giám định phúc quyết là 1.368.000đ/người/hồ sơ - Đối với khám giám định đặc biệt là 1.513.000đ/người/hồ sơ - Khám cận lâm sàng phục vụ giám định y khoa tùy theo từng trường hợp khám giám định	- Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 sửa đổi bổ sung một số điều của pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP Quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; - Thông tư 45/2014/TTLT-BYT-BLĐTBXH Hướng dẫn khám giám định thương tật đối với thương binh và người hưởng chính sách như thương binh; - Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa.
12	Khám giám định đối với trường hợp bổ sung vết thương	30 ngày làm việc sau khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Giám định y khoa tỉnh Sơn La	Trực tiếp	- Đối với khám giám định thông thường là 1.150.000đ/người/hồ sơ - Đối với khám giám định phúc quyết là 1.368.000đ/người/hồ sơ - Đối với khám giám định đặc biệt là 1.513.000đ/người/hồ sơ	- Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 sửa đổi bổ sung một số điều của pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP Quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; - Thông tư 45/2014/TTLT-BYT-BLĐTBXH Hướng dẫn khám giám định thương tật đối với thương binh và người hưởng chính sách như thương binh; - Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa.

					hồ sơ - Khám cận lâm sàng phục vụ giám định y khoa tùy theo từng trường hợp khám giám định	
13	Khám giám định đối với trường hợp vết thương còn sót	30 ngày làm việc sau khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Giám định y khoa tỉnh Sơn La	Trực tiếp	- Đối với khám giám định thông thường là 1.150.000đ/người/hồ sơ - Đối với khám giám định phúc quyết là 1.368.000đ/người/hồ sơ - Đối với khám giám định đặc biệt là 1.513.000đ/người/hồ sơ - Khám cận lâm sàng phục vụ giám định y khoa tùy theo từng trường hợp khám giám định	- Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 sửa đổi bổ sung một số điều của pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP Quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; - Thông tư 45/2014/TTLT-BYT-BLĐTBXH Hướng dẫn khám giám định thương tật đối với thương binh và người hưởng chính sách như thương binh; - Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa.
14	Khám giám định đối với trường hợp vết thương tái phát	30 ngày làm việc sau khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Giám định y khoa tỉnh Sơn La	Trực tiếp	- Đối với khám giám định thông thường là 1.150.000đ/người/hồ sơ - Đối với khám	- Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 sửa đổi bổ sung một số điều của pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP Quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có

					giám định phúc quyết là 1.368.000đ/người/ hồ sơ - Đối với khám giám định đặc biệt là 1.513.000đ/người/ hồ sơ - Khám cận lâm sàng phục vụ giám định y khoa tùy theo từng trường hợp khám giám định	công với cách mạng; - Thông tư 45/2014/TTLT-BYT-BLĐTBXH Hướng dẫn khám giám định thương tật đối với thương binh và người hưởng chính sách như thương binh; - Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa.
15	Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không đưa ra được kết luận về mức độ khuyết tật	20 ngày làm việc sau khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Giám định y khoa tỉnh Sơn La	Trực tiếp	- Đối với khám giám định thông thường là 1.150.000đ/người/ hồ sơ - Đối với khám giám định phúc quyết là 1.368.000đ/người/ hồ sơ - Đối với khám giám định đặc biệt là 1.513.000đ/người/ hồ sơ - Khám cận lâm sàng phục vụ giám định y khoa tùy theo từng trường hợp khám	- Luật người khuyết tật số 51/2010/QH12; - Nghị định 28/2012/NĐ-CP Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật; - Nghị định 63/2012/NĐ-CP Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Y tế; - Nghị định 186/2007/NĐ-CP Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Lao động thương binh & Xã hội; - Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 28/12/2012 của Bộ Y tế - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Quy định chi tiết về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng Giám định y khoa thực hiện. - Thông tư 01/2019/TT-BLĐTBXH quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện. - Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy

					giám định	định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa.
16	Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật hoặc đại diện hợp pháp của người khuyết tật (bao gồm cá nhân, cơ quan, tổ chức) không đồng ý với kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật	20 ngày làm việc sau khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Giám định y khoa tỉnh Sơn La	Trực tiếp	- Đối với khám giám định thông thường là 1.150.000đ/người/hồ sơ - Đối với khám giám định phúc quyết là 1.368.000đ/người/hồ sơ - Đối với khám giám định đặc biệt là 1.513.000đ/người/hồ sơ - Khám cận lâm sàng phục vụ giám định y khoa tùy theo từng trường hợp khám giám định	- Luật người khuyết tật số 51/2010/QH12; - Nghị định 28/2012/NĐ-CP Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật; - Nghị định 63/2012/NĐ-CP Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Y tế; - Nghị định 186/2007/NĐ-CP Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Lao động thương binh & Xã hội; - Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 28/12/2012 của Bộ Y tế - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Quy định chi tiết về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng Giám định y khoa thực hiện. - Thông tư 01/2019/TT-BLĐTBXH quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện. - Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa.
17	Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật hoặc đại diện hợp pháp của người khuyết tật (bao gồm cá nhân, cơ quan, tổ chức) có bằng chứng xác thực về	20 ngày làm việc sau khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Giám định y khoa tỉnh Sơn La	Trực tiếp	- Đối với khám giám định thông thường là 1.150.000đ/người/hồ sơ - Đối với khám giám định phúc quyết là 1.368.000đ/người/hồ sơ	- Luật người khuyết tật số 51/2010/QH12; - Nghị định 28/2012/NĐ-CP Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật; - Nghị định 63/2012/NĐ-CP Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Y tế; - Nghị định 186/2007/NĐ-CP Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Lao động

	việc xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không khách quan, không chính xác				hồ sơ - Đối với khám giám định đặc biệt là 1.513.000đ/người/ hồ sơ - Khám cận lâm sàng phục vụ giám định y khoa tùy theo từng trường hợp khám giám định	thương binh & Xã hội; - Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 28/12/2012 của Bộ Y tế - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Quy định chi tiết về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng Giám định y khoa thực hiện. - Thông tư 01/2019/TT-BLĐTBXH quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện. - Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa.
18	Khám GDYK lần đầu đối với người hoạt động kháng chiến bị phơi nhiễm với chất độc hóa học quy định tại Điều 38 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.	30 ngày làm việc sau khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Giám định y khoa tỉnh Sơn La	Trực tiếp	- Đối với khám giám định thông thường là 1.150.000đ/người/ hồ sơ - Đối với khám giám định phúc quyết là 1.368.000đ/người/ hồ sơ - Đối với khám giám định đặc biệt là 1.513.000đ/người/ hồ sơ - Khám cận lâm sàng phục vụ giám định y khoa tùy theo từng trường hợp khám giám định	- Pháp lệnh số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29 tháng 6 năm 2005 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc ưu đãi người có công với cách mạng. - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. Hiệu lực từ ngày 01/6/2013. - Thông tư liên tịch số 20 ngày 30/6/2016 của Bộ Y tế, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn khám giám định bệnh, tật, dị dạng, dị tật có liên quan đến phơi nhiễm với chất độc hóa học đối với người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ. - Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cấp giấy giám định y khoa.

19	Khám GDYK lần đầu đối với Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị phơi nhiễm với chất độc hóa học quy định tại Điều 38 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP.	30 ngày làm việc sau khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Giám định y khoa tỉnh Sơn La	Trực tiếp	- Đối với khám giám định thông thường là 1.150.000đ/người/hồ sơ - Đối với khám giám định phúc quyết là 1.368.000đ/người/hồ sơ - Đối với khám giám định đặc biệt là 1.513.000đ/người/hồ sơ - Khám cận lâm sàng phục vụ giám định y khoa tùy theo từng trường hợp khám giám định	- Pháp lệnh số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29 tháng 6 năm 2005 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc ưu đãi người có công với cách mạng. - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. Hiệu lực từ ngày 01/6/2013. - Thông tư liên tịch số 20 ngày 30/6/2016 của Bộ Y tế, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn khám giám định bệnh, tật, dị dạng, dị tật có liên quan đến phơi nhiễm với chất độc hóa học đối với người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ. - Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cấp giấy giám định y khoa.
----	--	--	--	-----------	---	---

VIII. LĨNH VỰC Y TẾ DỰ PHÒNG: 18 thủ tục hành chính

1	Công bố cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp I, cấp II	03 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Luật số 03/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007 về phòng, chống bệnh truyền nhiễm. - Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014. - Nghị định số 103/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về bảo đảm an toàn sinh học tại phòng xét nghiệm. - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến
---	--	---------	---	---	-------	--

						điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.
2	Công bố cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng	03 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Luật số 03/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007 về phòng, chống bệnh truyền nhiễm. - Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014. - Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng. - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.
3	Xác định trường hợp được bồi thường do xảy ra tai biến trong tiêm chủng	15 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Luật số 03/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007 về phòng, chống bệnh truyền nhiễm. - Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014. - Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.
4	Công bố cơ sở đủ điều kiện sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	03 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Luật Hóa chất số 06/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007; - Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014; - Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12 ngày 21/11/2007; - Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

						- Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005; - Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29/6/2006; - Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế. viết rõ nội dung CCPL - Nghị định 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật hóa chất.
5	Công bố cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ diệt côn trùng, diệt khuẩn trong lĩnh vực gia dụng và y tế bằng chế phẩm	03 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Luật Hóa chất số 06/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007; - Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014; - Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12 ngày 21/11/ 2007; - Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/ 2014; - Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005; - Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29/6/2006; - Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của

						Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.
6	Kiểm dịch y tế đối với phương tiện vận tải đường bộ	5h/phương tiện	Tổ kiểm dịch y tế số 1 của khẩu Chiềng Khương, Tổ kiểm dịch y tế số 2 của khẩu Lóng Sập - Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Sơn La.	Trực tiếp	Giá tối đa dịch vụ kiểm dịch y tế đối với kiểm tra, xử lý xe ô tô xuất/nhập cảnh và cấp giấy chứng nhận: - Kiểm tra y tế xe ô tô: + Dưới 5 tấn: 25.000 đồng/xe ; + Trên 5 tấn: 35.000 đồng/xe ; - Diệt côn trùng trên xe ô tô (Không bao gồm tiền hóa chất): + Dưới 5 tấn: 21.000 đồng/xe; + Trên 5 tấn: 65.000 đồng/xe; - Khử trùng xe ô tô (Không bao gồm tiền hóa chất): + Dưới 5 tấn: 25.000 đồng/xe; + Từ 5 - 30 tấn: 40.000 đồng/xe;	- Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm số 03/2007/QH12 ngày 21/11/2007 của Quốc hội; - Nghị định số 89/2018/NĐ-CP ngày 25/6/2018 của Chính phủ, ban hành Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm về kiểm dịch y tế biên giới; - Thông tư số 240/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định Giá tối đa dịch vụ kiểm dịch y tế, y tế dự phòng tại cơ sở y tế công lập.

					+ Trên 30 tấn: 55.000 đồng/xe.	
7	Kiểm dịch y tế đối với hàng hóa	5 giờ/tấn, lô, kiện	Tổ kiểm dịch y tế số 1 cửa khẩu Chiềng Khương, Tổ kiểm dịch y tế số 2 cửa khẩu Lóng Sập - Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Sơn La.	Trực tiếp	Giá tối đa dịch vụ kiểm dịch y tế với kiểm tra hành hóa xuất khẩu, nhập khẩu và cấp giấy chứng nhận: + Lô/kiện dưới 10kg: 7.000 đồng/lần; + Lô/kiện từ 10 kg - 100 kg: 15.000 đồng/lần; + Lô/kiện trên 100kg: 20.000 đồng/lần; + Lô hàng dưới 5 tấn: 35.000 đồng/lần; + Lô hàng từ 5 tấn - 10 tấn: 50.000 đồng/lần; + Lô hàng từ 10 tấn - 15 tấn: 60.000 đồng/lần; + Lô hàng từ 15 tấn - 30 tấn: 75.000 đồng/lần; + Lô hàng từ 30 tấn - 60 tấn: 80.000	- Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm số 03/2007/QH12 ngày 21/11/2007 của Quốc hội; - Nghị định số 89/2018/NĐ-CP ngày 25/6/2018 của Chính phủ, ban hành Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm về kiểm dịch y tế biên giới; - Thông tư số 240/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định Giá tối đa dịch vụ kiểm dịch y tế, y tế dự phòng tại cơ sở y tế công lập.

					đồng/lần; + Lô hàng từ 60 tấn - 100 tấn: 110.000 đồng/lần; + + Lô hàng trên 100 tấn: 140.000 đồng/lần.	
8	Kiểm dịch y tế đối với thi thể, hài cốt, tro cốt	5 giờ/lần	Tổ kiểm dịch y tế số 1 của khẩu Chiềng Khương, Tổ kiểm dịch y tế số 2 của khẩu Lóng Sập - Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Sơn La	Trực tiếp	Giá tối đa dịch vụ kiểm dịch y tế đối với kiểm tra, xử lý thi thể, hài cốt, tro cốt và cấp giấy chứng nhận: + Kiểm tra Y tế đối với thi thể: 20 USD/lần; + Kiểm tra y tế đối với hài cốt: 7 USD/lần; + Kiểm tra y tế đối với tro cốt: 5 USD/lần; + Xử lý vệ sinh thi thể: 40 USD/lần; + Xử lý vệ sinh hài cốt: 14 USD/lần.	- Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm số 03/2007/QH12 ngày 21/11/2007 của Quốc hội; - Nghị định số 89/2018/NĐ-CP ngày 25/6/2018 của Chính phủ, ban hành Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm về kiểm dịch y tế biên giới; - Thông tư số 240/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định Giá tối đa dịch vụ kiểm dịch y tế, y tế dự phòng tại cơ sở y tế công lập. - Thông tư số 02/2009/TT-BYT ngày 26 tháng 5 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Y tế về hướng dẫn vệ sinh trong hoạt động mai táng và hỏa táng.

9	Kiểm dịch y tế đối với mẫu vi sinh y học, sản phẩm sinh học, mô, bộ phận cơ thể người	3 giờ/mẫu	Tổ kiểm dịch y tế số 1 cửa khẩu Chiềng Khương, Tổ kiểm dịch y tế số 2 cửa khẩu Lóng Sập - Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Sơn La	Trực tiếp	Giá tối đa dịch vụ kiểm dịch y tế đối với kiểm tra mẫu vi sinh y học, sản phẩm sinh học, mô, bộ phận cơ thể người: + Kiểm tra /kiện, lô mẫu, sản phẩm, mô, bộ phận: 6.5 USD/phận/lần kiểm tra.	- Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm số 03/2007/QH12 ngày 21/11/2007 của Quốc hội; - Nghị định số 89/2018/NĐ-CP ngày 25/6/2018 của Chính phủ, ban hành Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm về kiểm dịch y tế biên giới; - Thông tư số 240/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định Giá tối đa dịch vụ kiểm dịch y tế, y tế dự phòng tại cơ sở y tế công lập.
10	Cấp giấy chứng nhận tiêm chủng quốc tế hoặc áp dụng biện pháp dự phòng	1 giờ	Tổ kiểm dịch y tế số 1 cửa khẩu Chiềng Khương, Tổ kiểm dịch y tế số 2 cửa khẩu Lóng Sập - Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Sơn La.	Trực tiếp	Giá tối đa dịch vụ kiểm dịch y tế đối với tiêm chủng quốc tế và cấp giấy chứng nhận: + Tiêm chủng vắc xin Sốt vàng và cấp chứng nhận tiêm chủng quốc tế: 8 USD/lần; + Tiêm chủng (gồm vắc xin đường uống, đường tiêm), áp dụng	- Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm số 03/2007/QH12 ngày 21/11/2007 của Quốc hội; - Nghị định số 89/2018/NĐ-CP ngày 25/6/2018 của Chính phủ, ban hành Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm về kiểm dịch y tế biên giới; - Thông tư số 240/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định Giá tối đa dịch vụ kiểm dịch y tế, y tế dự phòng tại cơ sở y tế công lập. - d) Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.

					biện pháp dự phòng và cấp chứng nhận tiêm chủng quốc tế hoặc áp dụng biện pháp dự phòng (gồm lần đầu, tái chủng, theo lịch, kiểm tra cấp lại chứng nhận tiêm chủng quốc tế): 85.000 đồng/lần.	
11	Hoạt động Quan trắc môi trường lao động	30 ngày/lần thực hiện	Các doanh nghiệp vừa và nhỏ và các đơn vị hành chính sự nghiệp công lập đóng trên địa bàn tỉnh Sơn La	Trực tiếp	Giá tối đa dịch vụ quan trắc môi trường lao động: - Bụi + Bụi toàn phần – trọng lượng (mẫu thời điểm) : 91.000 đồng/mẫu + Bụi hô hấp -	- Bộ luật Lao động ngày 18 tháng 6 năm 2012 của Quốc hội; - Nghị định số 39/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động; - Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động; - Thông tư số 19/2016/TT-BYT ngày 30/6/2016 của Bộ

					trọng lượng (mẫu cả ca 8h): 280.000 đồng/mẫu ; - Hơi khí độc : + CO: 140.000 đồng/mẫu ; + H₂S: 140.000 đồng/mẫu ; + CO₂ : 140.000 đồng/mẫu ; + NH₃ : 140.000 đồng/mẫu ; - Ánh sáng: + ánh sáng 18.000 đồng/mẫu; - Ôn phân tích theo giải tần: + Ôn chung : 84 .000 đồng/mẫu; - Đo rung động: + Tần số cao: 70.000 đồng/mẫu;	Y tế về việc "hướng dẫn quản lý công tác vệ sinh lao động, sức khỏe người lao động và bệnh nghề nghiệp". - Thông tư số 240/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định Giá tối đa dịch vụ kiểm dịch y tế, y tế dự phòng tại cơ sở y tế công lập.
--	--	--	--	--	--	--

					+ Tần số thấp: 42.000 đồng/mẫu;	
12	Đăng ký tham gia nghiện các chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện đang cư trú tại cộng đồng.	Không quá 24 giờ	Cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh.	Trực tiếp	Không	- Luật phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 29 tháng 6 năm 2006; - Nghị định 90/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế
13	Đăng ký tham gia nghiện các chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện trong các cơ sở trại giam, trại tạm giam, cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng	Không quá 24 giờ	Cơ sở cai nghiện bắt buộc, trại giam, trại tạm giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng	Trực tiếp	Không	- Luật phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 29 tháng 6 năm 2006; - Nghị định 90/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.
14	Chuyển tiếp điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện đang cư trú tại cộng đồng.	Không quá 24 giờ	Cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh.	Trực tiếp	Không	- Luật phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 29 tháng 6 năm 2006; - Nghị định 90/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế
15	Chuyển tiếp điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện đối	Không quá 24 giờ	Cơ sở điều trị nghiện	Trực tiếp	Không	- Luật phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 29

	với người nghiện chất dạng thuốc phiện giữa các cơ sở quản lý		các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, Trung tâm kiểm soát bệnh tật			tháng 6 năm 2006; - Nghị định 90/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế thay thế
16	Chuyển tiếp điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện được trở về cộng đồng từ cơ sở quản lý.	Không quá 24 giờ	Cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh.	Trực tiếp	Không	- Luật phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 29 tháng 6 năm 2006; - Nghị định 90/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế
17	Cấp phát thuốc Methadone cho người bệnh điều trị đặc biệt tại cơ sở khám, chữa bệnh	Không quá 07 ngày	Cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh.	Trực tiếp	Không	- Luật Dược ngày 14 tháng 6 năm 2005; - Nghị định 90/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế - Thông tư số 14/2015/TT-BYT ngày 25/6/2015 về quản lý thuốc Methadone.
18	Cấp phát thuốc Methadone cho người bệnh điều trị đặc biệt tại nhà	Không quá 15 ngày	Cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, Trung	Trực tiếp	Không	- Luật Dược ngày 14 tháng 6 năm 2005; - Nghị định 90/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế - Thông tư số 14/2015/TT-BYT ngày 25/6/2015 về quản lý thuốc Methadone.

			tâm kiểm soát bệnh tật tinh.			
--	--	--	------------------------------------	--	--	--

IX. LĨNH VỰC DÂN SỐ VÀ KẾ HOẠCH HÓA GIA ĐÌNH: 02 thủ tục hành chính

1	Cấp lại Giấy chứng sinh đối với trường hợp bị nhầm lẫn khi ghi chép Giấy chứng sinh	2 ngày làm việc	Cơ sở khám chữa bệnh	Trực tiếp	Không	- Nghị định số 06/2012/NĐ-CP ngày 02/2/2012 của Chính phủ về sửa đổi và bổ xung một số điều về hộ tịch, hôn nhân và gia đình và chứng thực; - Thông tư số 17/2012/TT-BYT ngày 24/10/2012 của Bộ Y tế về quy định việc cấp và sử dụng Giấy chứng sinh; - Thông tư số 14/2016/TT-BYT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế về quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật bảo hiểm xã hội thuộc lĩnh vực y tế.
2	Cấp lại Giấy chứng sinh đối với trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	2 ngày làm việc	Cơ sở khám chữa bệnh	Trực tiếp	Không	- Nghị định số 06/2012/NĐ-CP ngày 02/2/2012 của Chính phủ về sửa đổi và bổ xung một số điều về hộ tịch, hôn nhân và gia đình và chứng thực; - Thông tư số 17/2012/TT-BYT ngày 24/10/2012 của Bộ Y tế về quy định việc cấp và sử dụng Giấy chứng sinh - Thông tư số 14/2016/TT-BYT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế về quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật bảo hiểm xã hội thuộc lĩnh vực y tế.

B. CẤP XÃ: 02 thủ tục hành chính

I. LĨNH VỰC DÂN SỐ VÀ KẾ HOẠCH HÓA GIA ĐÌNH: 02 thủ tục hành chính

01	Cấp giấy chứng sinh cho trường hợp trẻ em sinh ra tại nhà hoặc nơi khác mà không phải cơ sở khám chữa bệnh	3 ngày làm việc	Trạm y tế xã, phường, thị trấn	Trực tiếp	Không	- Nghị định số 06/2012/NĐ-CP ngày 02/2/2012 của Chính phủ về sửa đổi và bổ xung một số điều về hộ tịch, hôn nhân và gia đình và chứng thực; - Thông tư số 17/2012/TT-BYT ngày 24/10/2012 của Bộ Y tế về quy định việc cấp và sử dụng Giấy chứng sinh - Thông tư số 14/2016/TT-BYT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế về quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật bảo hiểm xã hội thuộc lĩnh vực y tế.
02	Xét hưởng chính sách hỗ trợ cho đối tượng sinh con đúng chính sách dân số	10 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND xã	Trực tiếp	Không	- Luật Bình đẳng giới số 73/2006/QH11 ngày 29/6/2006; - Nghị định số 39/2015/NĐ-CP ngày 27/4/2015 của Chính phủ về quy định chính sách hỗ trợ cho phụ nữ thuộc hộ nghèo là người dân tộc thiểu số khi sinh con đúng chính sách dân số; - Thông tư liên tịch số 07/2016/TTLT-BYT-BTC-BLDTBXH ngày 15/4/2016 của Bộ Y tế-Bộ Tài chính-Bộ Lao động-Thương binh xã hội về việc quy định chi tiết Nghị định số 39/2015/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chính sách hỗ trợ cho phụ nữ thuộc hộ nghèo là người dân tộc thiểu số khi sinh con đúng chính sách dân số.